

TP.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v ban hành quy định phân loại Tiếng Anh đầu vào**  
**và chuyển điểm các học phần Tiếng Anh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong mạng lưới các trường đại học và Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh, tách Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ số 1284a/QC-ĐHSPKT-ĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân loại Tiếng Anh đầu vào và chuyển điểm các học phần Tiếng Anh” đối với sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 1586/QĐ-ĐHSPKT ngày 01/9/2016 và Thông báo số 213/TB-ĐHSPKT ngày 23/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông, Bà Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên đại học chính quy trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✕

**Noi nhận:**

- Ban Giám Hiệu;
- Như Điều 3;
- Ban tư vấn viên;
- Lưu: VT, PĐT.



## QUY ĐỊNH

### V/v phân loại Tiếng Anh đầu vào, chuyển điểm các học phần tiếng Anh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678/QĐ-ĐHSPKT ngày 13/9/2018  
của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM)

#### I. QUY ĐỊNH CHUNG

##### 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định việc tổ chức thực hiện phân loại Tiếng anh đầu vào và chuyển điểm cho các học phần tiếng Anh trong chương trình đào tạo và kỳ thi sát hạch kiểm tra chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh thỏa điều kiện xét tốt nghiệp của sinh viên hệ chính quy của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM.

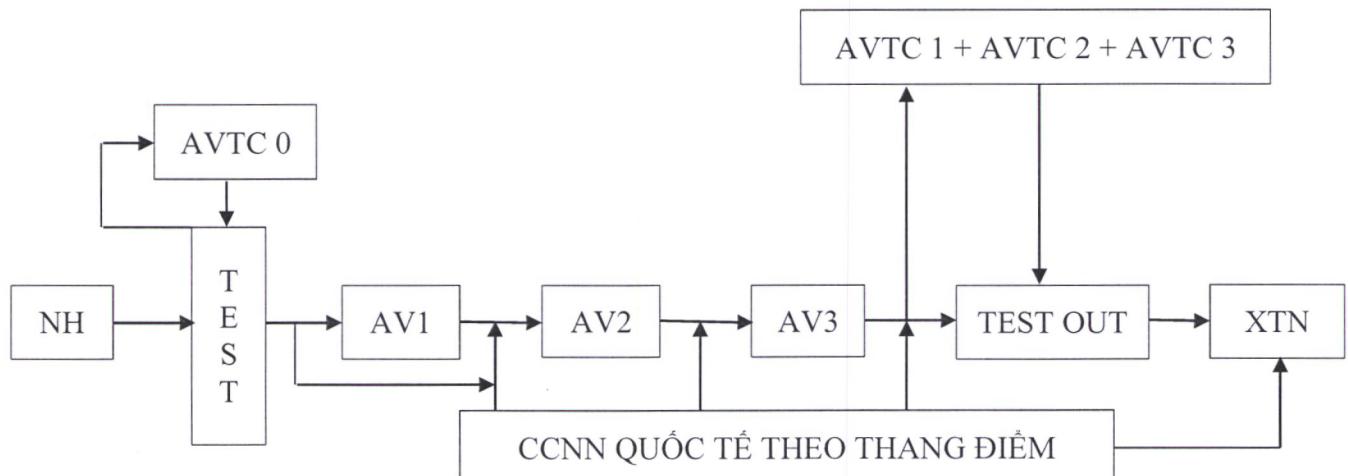
Quy định này áp dụng đối với sinh viên đại học hệ chính quy bắt đầu từ khóa tuyển sinh 2012 trở về sau.

##### 2. Mục đích

Nâng cao tính chủ động học tiếng Anh của sinh viên để đạt được trình độ tiếng Anh theo yêu cầu tốt nghiệp của nhà trường cũng như đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và hội nhập quốc tế.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Quy định về quy trình phân loại Tiếng Anh đầu vào, học tiếng Anh tăng cường, chuyển điểm và xét tốt nghiệp



Sinh viên mới nhập học sẽ được thi kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu vào và được phân loại. Nếu đạt chuẩn sẽ được đăng ký học các học phần Anh văn 1 (AV1) hoặc Anh văn 2 (AV2). Nếu không đạt, sinh viên có thể đăng ký học lớp tiếng Anh tăng cường 0 (AVTC0) để tiếp tục tham gia kỳ thi kiểm tra phân loại để có thể đăng ký học AV1 hoặc AV2.

Bảng phân loại theo các mức độ như sau:

Điểm kiểm tra	Kết quả
<300	Không được đăng ký môn AV1.
Từ 300 đến dưới 350	Được đăng ký AV1.
≥350	Được chuyển điểm AV1 và được đăng ký học AV2. (Bảng điểm quy đổi dùng chung với bảng điểm quy đổi chứng chỉ quốc tế bên dưới)

Tất cả sinh viên mới nhập học đạt kết quả thi Tiếng Anh đầu vào đủ điều kiện có thể chuyển điểm AV1, nhà trường sẽ chuyển điểm tự động theo thang điểm quy ước. Trường hợp này sinh viên không cần đăng ký môn học học phần AV1. Trường hợp sinh viên không muốn chuyển điểm để đăng ký học bình thường thì SV hủy chuyển điểm trên trang online theo thông báo của phòng Đào tạo và thực hiện đăng ký môn học như những học phần khác.

Sau khi hoàn thành học phần AV3 đến trước thời điểm xét tốt nghiệp (XTN), sinh viên có thể đăng ký học lớp tiếng Anh tăng cường 1, 2, 3 do nhà trường tổ chức định kỳ để nâng cao năng lực tiếng Anh.

Tất cả sinh viên phải tham gia một kỳ thi sát hạch do nhà trường tổ chức để đảm bảo đạt chuẩn tiếng Anh đầu ra theo quy định về điều kiện tốt nghiệp đã ban hành.

## **2. Quy định chuyển điểm, miễn thi đối với Chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế (CCTA) hoặc có bằng cử nhân Tiếng Anh**

a. Xem xét chuyển điểm các học phần Anh văn 1, 2, 3 nếu sinh viên có CCTA trong thời gian học (theo thang điểm quy đổi ở Mục 3). Đối với sinh viên có bằng cử nhân tiếng Anh thì được chuyển điểm các học phần Anh văn 1, 2, 3 tương ứng 10 điểm.

b. Xem xét miễn thi tiếng Anh đầu ra và xét tốt nghiệp cho sinh viên năm cuối.

Tại thời điểm xem xét chuyển điểm, miễn thi tiếng Anh: CCTA phải còn giá trị.

Nhà trường công nhận các CCTA do các tổ chức khảo thí dưới đây cấp:

- Viện Khảo thí giáo dục Hoa kỳ - Education Testing Service (ETS) hoặc đơn vị được ETS ủy nhiệm (đối với các chứng chỉ TOEIC, TOEFL ITP, TOEFL iBT);
- British Council, IDP Education Australia (đối với chứng chỉ IELTS).

## **3. Thang điểm quy đổi dùng để chuyển điểm**

Điểm chuyển đổi cho các học phần Anh văn được quy đổi theo bảng sau (kết quả kỳ thi phân loại Tiếng Anh đầu vào được quy đổi theo thang TOEIC):

TOEIC	TOEFL ITP	TOEFL iBT	IELTS	KET (A2)	PET (B1)	FCE (B2)	CAE	AV1	AV2	AV3
<b>350</b>	<b>400</b>	<b>32</b>	<b>3.0</b>					<b>5</b>		
360	403							5.5		
370	407	33						6		
380	410							6.5		
390	413	34						7		
<b>400</b>	<b>417</b>	<b>35</b>	<b>3.5</b>	Pass				<b>7.5</b>	<b>5</b>	
410	420	36						8	5.5	
420	423	37						8.5	6	
430	427	38						9	6.5	
440	430	39						9.5	7	
<b>450</b>	<b>433</b>	<b>40</b>	<b>4.0</b>	Merit				<b>10</b>	<b>7.5</b>	<b>5</b>
460	437	41			Pass			10	8	5.5
470	440	42			with			10	8.5	6
480	443	43			Distinc-	Level		10	9	6.5
490	447	44			tion	B1		10	9.5	7

<b>TOEIC</b>	<b>TOEFL ITP</b>	<b>TOEFL iBT</b>	<b>IELTS</b>	<b>KET (A2)</b>	<b>PET (B1)</b>	<b>FCE (B2)</b>	<b>CAE</b>	<b>AV1</b>	<b>AV2</b>	<b>AV3</b>
<b>500</b>	<b>450</b>	<b>45</b>	<b>4.5</b>					<b>10</b>	<b>10</b>	<b>7.5</b>
510	453	46						10	10	8
520	457	47						10	10	8.5
530	460	48						10	10	9
540	463	49						10	10	9.5
<b>550</b>	<b>467</b>	<b>50</b>	<b>5.0</b>					<b>10</b>	<b>10</b>	<b>10</b>
560	473	52						10	10	10
570	480	54						10	10	10
580	487	56						10	10	10
590	493	58						10	10	10
<b>600</b>	<b>500</b>	<b>61</b>	<b>5.5</b>					<b>10</b>	<b>10</b>	<b>10</b>

#### **4. Quy định về quy trình đăng ký chuyển điểm cho các học phần tiếng Anh**

Quy trình đăng ký chuyển điểm các học phần tiếng Anh: sinh viên điền vào mẫu “Đơn xin chuyển điểm ngoại ngữ” kèm bản photo chứng chỉ hoặc bảng điểm nộp tại phòng Đào tạo trong thời gian đăng ký môn học và không đăng ký các học phần Anh văn đó trong học kỳ.

Quy trình đăng ký miễn thi tiếng Anh đầu ra: sinh viên điền vào mẫu “Đơn xin miễn thi Anh văn đầu ra” kèm bản photo chứng chỉ hoặc bảng điểm nộp tại phòng Đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp một tháng.

Số lượng học phần được chuyển điểm căn cứ Thang điểm quy đổi và trong thời hạn CCTA còn giá trị.

Học phần đã được chuyển điểm thì không được phép hủy kết quả chuyển điểm.

Kết quả kỳ thi sát hạch tiếng Anh đầu ra không được chuyển điểm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Đào tạo**

- Phối hợp với khoa Ngoại ngữ Trường, các tổ chức sát hạch tiếng Anh bên ngoài được Ban giám hiệu phê duyệt để lập kế hoạch tổ chức các lớp tiếng Anh tăng cường, lập kế hoạch và tổ chức thi phân loại tiếng Anh đầu vào, thi sát hạch trước khi xét tốt nghiệp;

- Tổ chức tiếp nhận các chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế và chuyển điểm, xét miễn thi tiếng Anh đầu ra theo điều kiện xét tốt nghiệp quy định.

#### **2. Khoa Ngoại ngữ**

- Tổ chức xây dựng nội dung chương trình cho các lớp tiếng Anh tăng cường các trình độ;

- Phân công giảng viên giảng dạy các lớp tiếng Anh tăng cường. ✓

